

# **CON ĐƯỜNG HIỆN THỰC ĐỂ VIỆT NAM TRỞ THÀNH QUỐC GIA MẠNH VỀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG KHỎANG 10 NĂM TỚI ĐÂY.**

Báo cáo của Hội Tin Học TP Hồ Chí Minh, 11/2009

Chủ biên: TS. Nguyễn Trọng

Nguyên Chủ Tịch Hội Tin Học TP HCM các khóa 2&3 (1993 – 2002),

Nguyên Chánh Văn Phòng Ban Chỉ Đạo Quốc Gia về CNTT (2002 – 2004)

Báo cáo gồm 3 phần:

**Phần I. Những Quốc Gia Mạnh Về CNTT (QGMvCNTT) trên thế giới**

**Phần II. Suy nghĩ về mô hình mạnh về CNTT mà Việt Nam có thể lựa chọn**

**Phần III. Những giải pháp chủ yếu hiện thực hóa một nước Việt Nam MvCNTT theo mô hình được lựa chọn**

**Phần I. Những Quốc Gia Mạnh Về CNTT (QGMVCNTT) trên thế giới**  
**Phần II. Suy nghĩ về mô hình mạnh về CNTT mà Việt Nam có thể lựa chọn**  
**Phần III. Những giải pháp chủ yếu hiện thực hóa một nước Việt Nam MVCNTT theo mô hình được lựa chọn**

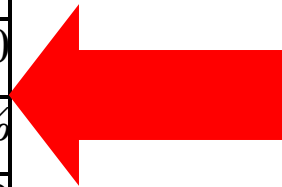
**Mạnh về CNTT là phải mạnh trên 2 trận địa: “Ứng Dụng CNTT” và “Sản Xuất CNTT / Công Nghiệp CNTT - CNpCNTT”. Trong báo cáo này chúng ta không bàn sâu về một VN mạnh về UDCNTT là thế nào, chỉ nói vắn tắt đó là:**

- 1. CNTT góp phần quan trọng vào nâng cao năng lực cạnh tranh toàn diện của các doanh nghiệp;**
- 2. CNTT góp phần quan trọng vào nâng cao hiệu quả và sự trong sạch của nền hành chính công;**
- 3. CNTT góp phần quan trọng nâng cao dân trí, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân.**

**Trong khoảng 10 -15 năm tới đây, chúng ta có thể trở thành QGM trong CNpCNTT không?**

# Những Quốc Gia Mạnh Về CNpCNTT (QGMvCNpCNTT) trên thế giới

(Đơn vị tỷ USD)	ICT Industries 2008	ICT Industries 2009 (ES)
Computing Hardware	380	320
<i>(%) trong tổng IT</i>	<i>27%</i>	<i>24.4%</i>
Software	222	220
<i>(%) trong tổng IT</i>	<i>15.7%</i>	<i>17%</i>
IT Services	806	770
<i>(%) trong tổng IT</i>	<i>57.3 %</i>	<i>58.6%</i>
<b>Công nghiệp CNTT (IT)</b>	<b>1408</b>	<b>1310</b>



## Những câu hỏi cần trả lời

Những QG nào mạnh về Công Nghiệp Thiết Bị CNTT (CNpTBCNTT)?

Những QG nào mạnh về Công Nghiệp Phần Mềm CNTT (CNpPMCNTT)?

Những QG nào mạnh về Công Nghiệp Dịch Vụ CNTT (CNpDVCNTT)?

**Thế giới thống kê cái gì vào CNpDV CNTT? Cái gì vào CNpPM CNTT? Chúng ta có thể hiểu khái niệm DV CNTT như thế nào cho chính xác?**

# Thể giới hiệu CNpDV CNTT gồm những gì?

- 1. Outsourcing & Operational Services:** *Làm Thuê* các sản phẩm CNTT theo yêu cầu và *Vận Hành* các HT CNTT&VT
- 2. Maintenance Services:** *Bảo Trì* các HT CNTT&VT
- 3. Implementation & Integration Services:** *Thiết Lập và Tích Hợp* các HT CNTT&VT
- 4. Consulting & Planning Services:** *Tư Vấn và Hoạch Định* các HT CNTT&VT

Nhóm 5: Network & Internet Services

Nhóm 6: Telecom Services

- 5. Huấn luyện và Đào Tạo về CNTT&VT**
- 6. Xuất Bản (về CNTT&VT) và tạo lập các CSDL số**

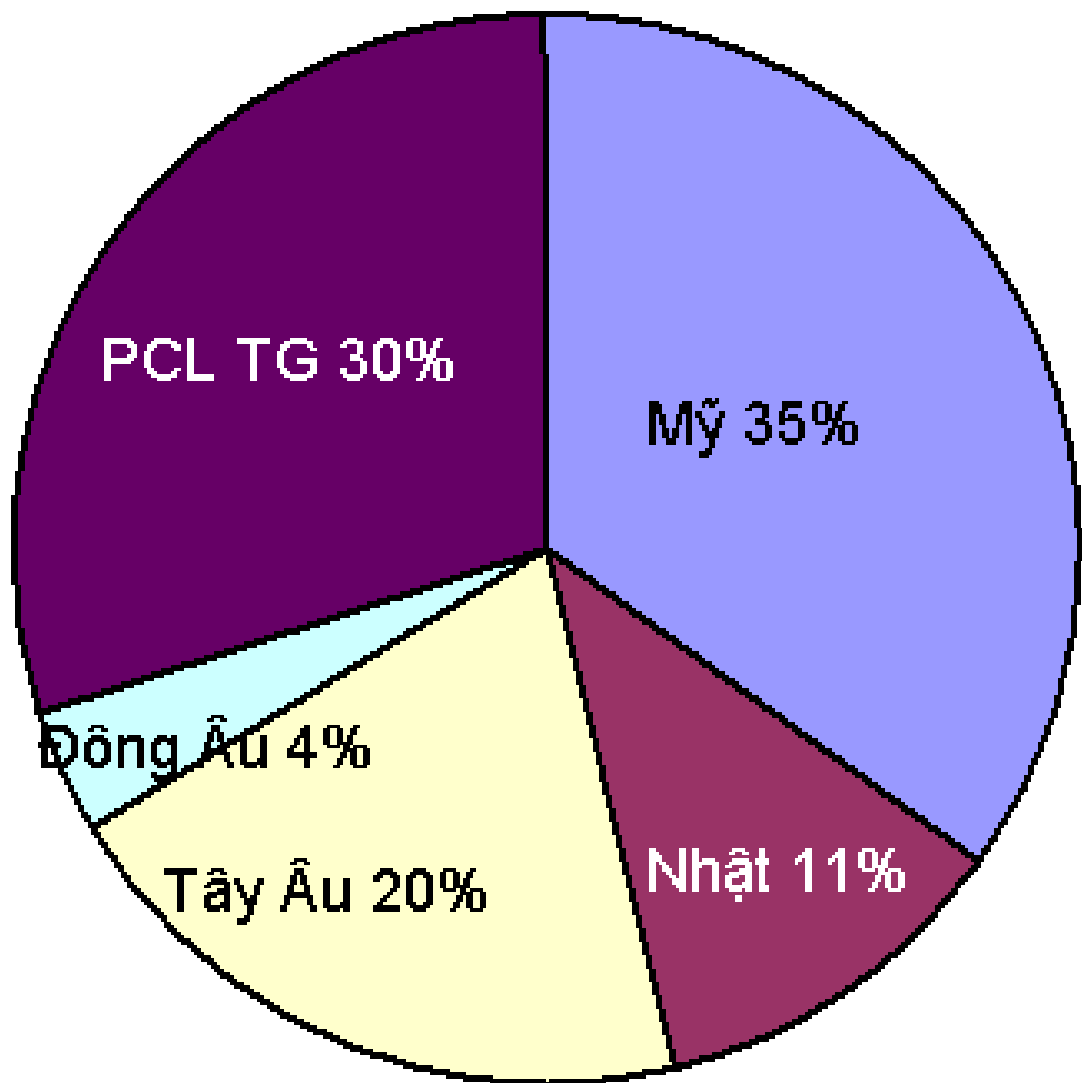
**Chú ý quan trọng:** các dịch vụ thứ cấp từ những HT CNTT không xem là DVCNTT. Đó là những dịch vụ mà chủ quản các HT CNTT sử dụng chúng như một công cụ, một môi trường để bán hàng cho khách hàng. Đây là một quan điểm chính xác, nhất quán với các định nghĩa quốc tế về DVCNTT và tạo cơ sở cho những chính sách ưu đãi cần thiết của nhà nước đối với ngành Phần Mềm và Dịch Vụ CNTT

<b>Loại hình DVCNTT</b>	<b>Giá trị tỷ USD</b>	<b>Tỷ lệ %</b>
<b>Thiết Lập và Tích Hợp các HT CNTT&amp;VT (Implementation &amp; Integration Services)</b>	<b>266</b>	<b>33%</b>
<b>Làm Thuê các sản phẩm CNTT&amp;VT theo yêu cầu và Vận Hành các HT CNTT&amp;VT (Outsourcing &amp; Operational Services)</b>	<b>218</b>	<b>27%</b>
<b>Tư Vấn và Thiết kế các HT CNTT&amp;VT (Consulting &amp; Planning Services)</b>	<b>177</b>	<b>22%</b>
<b>Bảo Trì các HT CNTT&amp;VT (Maintenance Services)</b>	<b>145</b>	<b>18%</b>
<b>Tổng cộng</b>	<b>806</b>	<b>100%</b>

**Ước tính CNpDVCNTT theo định nghĩa QT (gồm 4 nhóm) năm 2008 khoảng 400 - 450 triệu USD ~ 0,05% thị trường quốc tế**

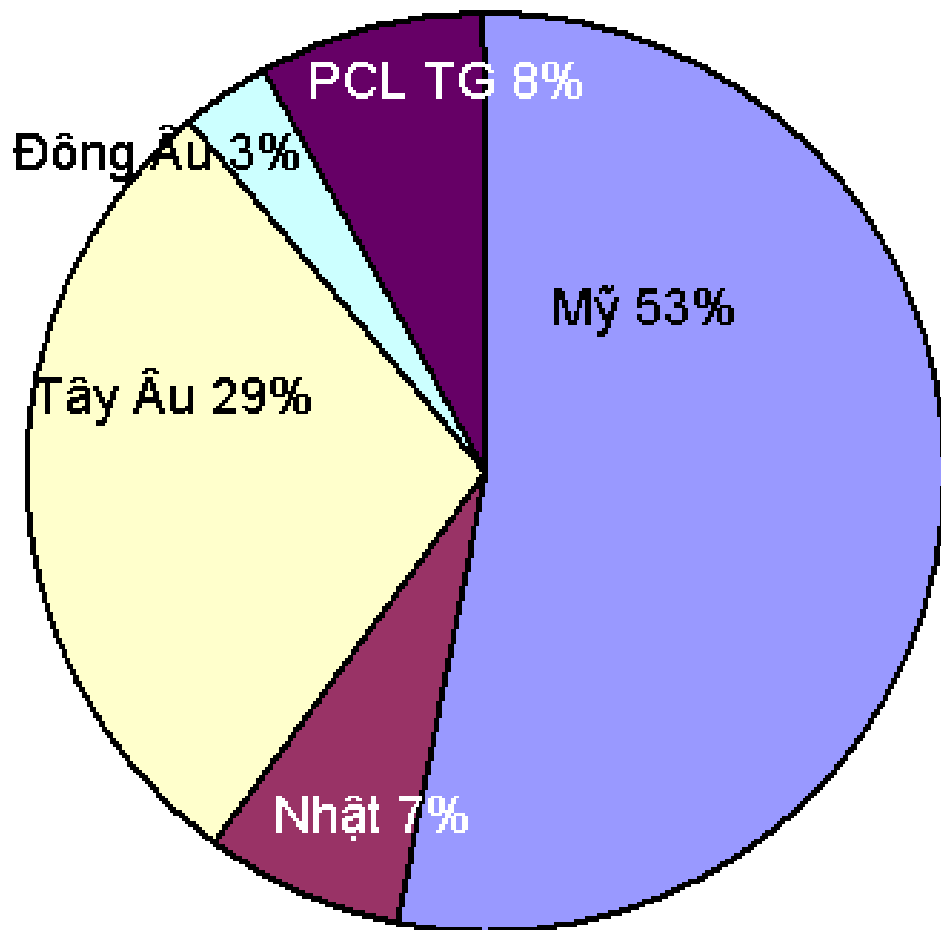
**Các thống kê quốc tế hiểu CNpPM CNTT là ngành công nghiệp sản xuất ra các PM đóng gói, quy mô công nghiệp (hàng loạt). Chúng ta gần như chưa có gì đáng kể.**

# Những QG nào mạnh về Công Nghiệp Thiết Bị CNTT trong tổng thị trường 380 tỷ USD năm 2008?



- Mỹ (toàn diện),
- Nhật Bản (MT lớn),
- TQ & ĐL & KH (máy tính nhỏ, chiếm khoảng 60% thị trường này),
- Vài quốc gia Tây Âu, là những QG chiếm trên 1% thị trường CNpTBCNTT

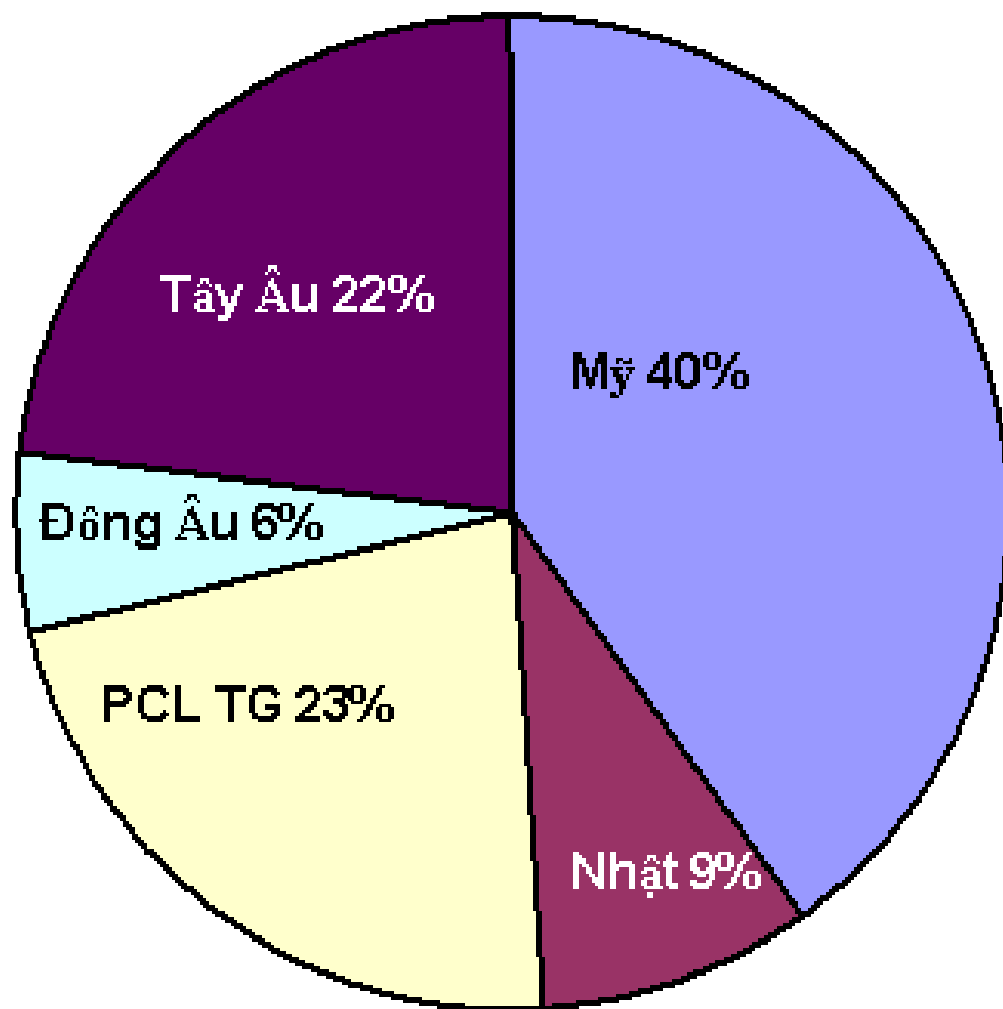
# Những QG nào mạnh về Công Nghiệp Phần Mềm CNTT trong tổng thị trường 222 tỷ USD năm 2008?



Mỹ, Anh, Đức, Pháp, Nhật, Canada, Australia, Trung Quốc, Nga là những QG chiếm khoảng 1% trở lên CNpPMCNTT QT, trong đó thực chất chỉ Mỹ có thị trường lớn toàn cầu



# Những QG nào mạnh về Công Nghiệp Dịch Vụ CNTT trong tổng thị trường 806 tỷ USD năm 2008?



Mỹ, Nhật, Pháp, Đức, Anh, Ireland, Ấn Độ, Trung Quốc, Singapore, Brazil, Argentina, Mexico, Canada, Spain, Nga, Israel, Australia, Hàn Quốc là những quốc gia mạnh về CNpDVCNTT với doanh số từ khoảng trên 0.5% DS toàn cầu

**Phần I. Những Quốc Gia Mạnh Về CNTT (QGMVCNTT) trên thế giới**  
**Phần II. Suy nghĩ về mô hình mạnh về CNTT mà Việt Nam có thể lựa chọn**  
**Phần III. Những giải pháp chủ yếu hiện thực hóa một nước Việt Nam MVCNTT theo mô hình được lựa chọn**

**Trong khoảng 10 -15 năm tới đây, chúng ta có thể trở thành QGM về UDCNTT không?**

**Mạnh về UDCNTT là khả thi với điều kiện nỗ lực cao độ**

**Trong khoảng 10 -15 năm tới đây, chúng ta có thể trở thành QGM trong SXCNTT không?**

**Mạnh toàn diện về CNpCNTT (trên cả 3 ngành CNp TB, PM & DV CNTT) như Mỹ, Nhật, vài nước Tây Âu và TQ là không thể**

**Mạnh về CNpTBCNTT là không thể**

**Mạnh về CNpPMCNTT cũng là không thể**

**Mạnh về CNpDVCNTT là khả thi với điều kiện nỗ lực cao độ**

## Thị trường DVCNTT quốc tế vào năm 2020?

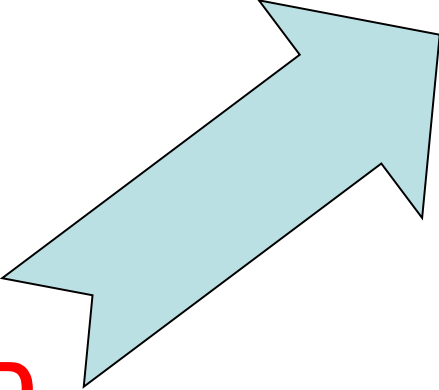
### Thị trường DVCNTT 5 năm vừa qua (tỷ USD)

2005	2006	2007	2008	2009
632	672,4	714,4	806	770

Tăng trưởng trung bình 5,25% năm. Dự báo 2020 thị trường DVCNTT QT khoảng 1350 tỷ USD

Mục tiêu của Việt Nam: năm 2020 có thị phần khoảng 0,5% CNpDVCNTT tức khoảng 7 tỷ USD

**2009: 400 triệu USD**



**2020: 7 tỷ USD**

**Tốc độ tăng trưởng liên tục: 32 - 34 % năm**

**Nhân lực cho CNpDVCNTT năm 2020: 250 ngàn –  
300 ngàn theo chuẩn QT (1/2 đại học và 1/2 thấp  
hơn)**

Phần I. Những Quốc Gia Mạnh Về CNTT (QGMVCNTT) trên thế giới  
Phần II. Suy nghĩ về mô hình mạnh về CNTT mà Việt Nam có thể lựa chọn  
Phần III. Những giải pháp chủ yếu hiện thực hóa một nước Việt Nam MVCNTT theo mô hình được lựa chọn

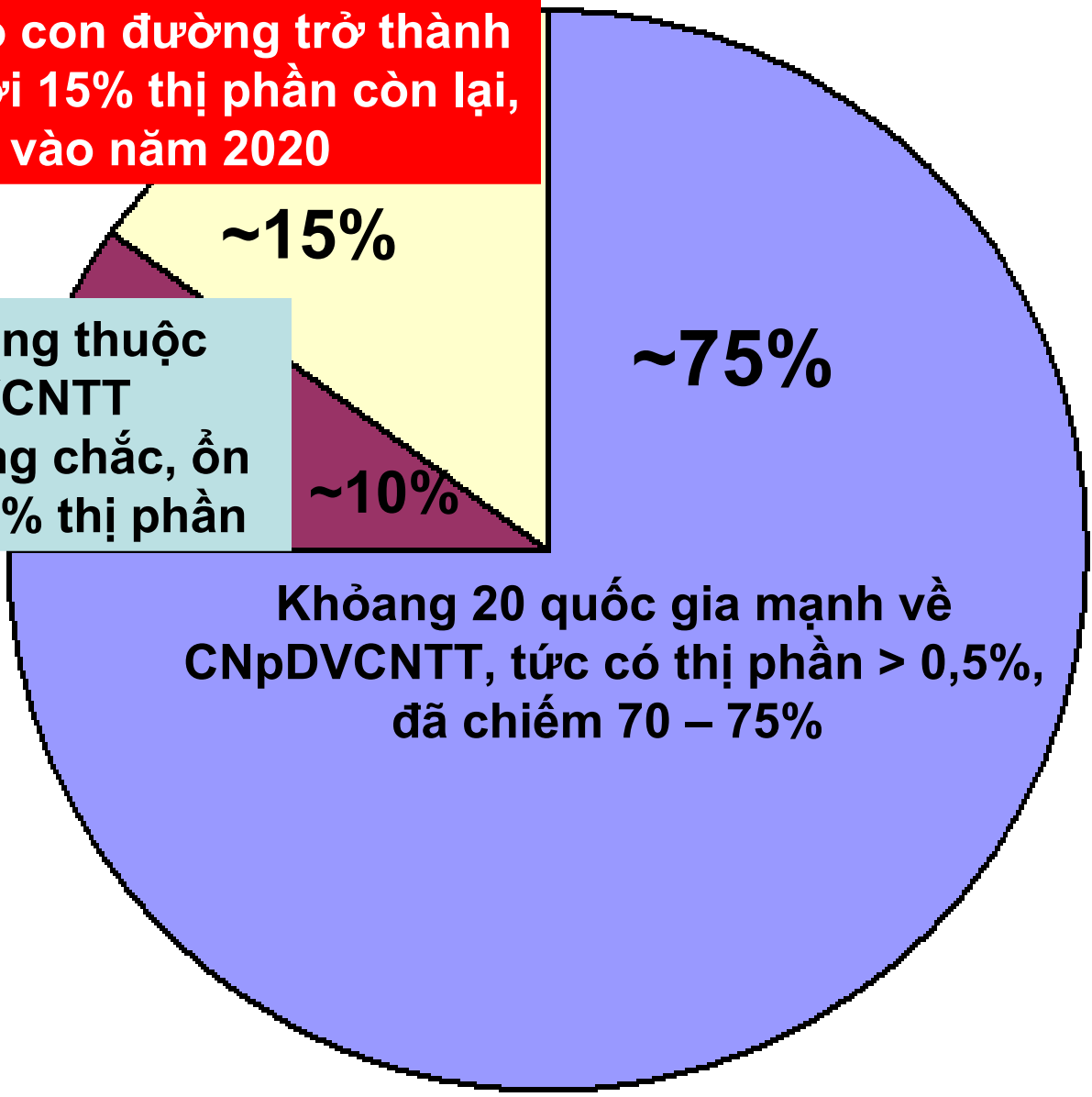
**1. Nhà nước, doanh nghiệp phải hiểu đúng khái niệm DVCNTT và giá trị của ngành công nghiệp này, từ đó có những đầu tư đúng về chính sách và các nguồn lực cụ thể cho việc phát triển vượt bậc ngành CNpDVCNTT. Chúng ta sẽ không trộn lẫn các dịch vụ thuê bao điện thoại, nhắn tin, game online với 6 nhóm hoạt động gọi là DVCNTT đã nêu ở phần I thì sẽ có chính sách hợp lý để phát triển và có thể đến đích. Trong Nghị Quyết 07/2000/NQ-CP của Chính Phủ, ban hành ngày 05 tháng 06 năm 2000 về xây dựng và phát triển công nghiệp phần mềm giai đoạn 2000 – 2005 đã nêu rõ và theo chúng tôi là chính xác như sau: “*Công nghiệp phần mềm là ngành công nghiệp quan trọng của công nghệ thông tin. Công nghiệp phần mềm bao gồm các hoạt động sản xuất, kinh doanh các sản phẩm và cung ứng các dịch vụ phần mềm*”.**

**2. Nghiên cứu ngay các chuẩn về trình độ đối với khoảng 50 nghề CNTT đã được quốc tế xác định là thích hợp với thị trường DVCNTT quốc tế và nhanh chóng có chính sách khuyến khích tối đa việc mở rộng quy mô đào tạo nhân lực theo các chuẩn này để đảm bảo nhân lực cho CNpDVCNTT trong nước và quốc tế.**

**3. Thời gian không chờ đợi QG nào. Hiện đã có vài chục QG mạnh về CNpDVCNTT và họ đã chiếm lĩnh phần lớn thị trường DVCNTT toàn cầu (khoảng 70 – 75%). Trong những năm tới đây, phần còn lại cho khoảng 130 quốc gia là cỡ 25% thị phần DVCNTT toàn cầu. Hiện đã có vài ba chục QG đang cố gắng vươn lên trong ngành Công Nghiệp trí tuệ này cùng với VN. Đó là Philippines, Malaysia, Thái Lan, Indonesia, New Zealand, Pakistan, Srilanca, Chile, Costa Rica, Nam Phi, Ucraina, Ba lan, Cộng Hòa Sec, Slovakia, Roumania, và rất nhiều quốc gia khác. Đó là không kể những quốc gia tuy không chiếm thị phần CNpDVCNTT tới 0,5% nhưng có một vị thế rất ổn định như Hà Lan, Thụy Điển, Phần Lan, Thụy Sĩ ... Tới năm 2020 có thể có thêm 30 quốc gia mới nổi lên trong ngành CNpDVCNTT với thị phần từ khoảng 0,5% tức khoảng 7 tỷ USD trở lên. Để trong số đó có Việt Nam thì, về mặt tổ chức cần có ngay một dự án tầm cỡ quốc gia, có thể là dự án **“10 năm đưa VN thành quốc gia mạnh về CNpDVCNTT”**.**

**~100 QG còn lại, trong đó có VN với khoảng 20 QG cùng gắng theo con đường trở thành QGMvCNpDVCNTT, với 15% thị phần còn lại, cỡ 200 tỷ USD vào năm 2020**

**Khả năng 30 QG tuy không thuộc nhóm mạnh về CNpDVCNTT nhưng có thị phần vững chắc, ổn định, chiếm khoảng 10% thị phần**



**Khả năng 20 quốc gia mạnh về CNpDVCNTT, tức có thị phần > 0,5%, đã chiếm 70 – 75%**



**Đưa Việt Nam trở thành Quốc Gia Mạnh về CNTT trong khoảng 10 năm tới đây là một tầm nhìn có giá trị lớn. Để đi tới chân trời đó, chúng ta cần xác định rõ và hiện thực những mục tiêu quan trọng hàng đầu, vẽ nên một hình ảnh chân thực về một VN mạnh về CNTT. Một VN mạnh về CNTT là một VN ứng dụng hiệu quả CNTT và một VN có chỗ đứng vững chắc trong thị trường CNpDVCNTT quốc tế vào khoảng năm 2020, với thị phần khoảng 0,5% và giá trị tuyệt đối khoảng 7 tỷ USD. Dự báo tới năm 2020 sẽ có khoảng 40 - 50 quốc gia trên thế giới đứng ở vị thế này. Việt Nam hoàn toàn có đủ các điều kiện tiềm năng để có chỗ đứng trong топ tiên tiến này của thế giới.**